

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 10-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 401/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 18-5-1990; tại Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lương Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án số 27/2017/HSST ngày 24-11-2017, Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 10-4-2019, tạm giam ngày 12-4-2019, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đinh Văn K, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng

Ông Đặng Hồng Q; vắng mặt

Ông Lương Ngọc n, vắng mặt

Chị Bùi Thị H, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 10-4-2019, bị cáo Nguyễn Văn L một mình đi bộ vào Bệnh viện K mục đích có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Tại Khoa phụ khoa, tầng 2 thuộc dãy nhà 2 tầng của Bệnh viện K, bị cáo nhìn thấy anh Đinh Văn K đang ngủ trên giường inox ở lối đi hành lang sát tường, bị cáo tiến lại gần thì thấy ở đầu giường anh K có 02 điện thoại, một điện thoại iPhone 6 màu vàng và một điện thoại trắng, đen. Bị cáo dùng tay phải lấy một điện thoại iPhone 6 màu vàng và cho vào túi quần bỏ phía trước bên phải và bỏ đi, khi đi ra ngoài bị cáo định mở điện thoại nhưng không mở được vì đã bị khóa bằng mật khẩu. Sau đó bị cáo đi bộ vào trong trường Đại học Hải Phòng thì bị tổ bảo vệ trường phát hiện thấy nghi vấn, đã điện báo cho Công an phường N đến làm việc, Công an phường N đã lập biên bản và mời bị cáo, tổ bảo vệ đến trụ sở Công an phường N làm việc, tại đây bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại iPhone 6 như nội dung vụ án đã nêu trên và giao nộp một điện thoại iPhone 6 màu vàng mà bị cáo đã chiếm đoạt được của anh K và 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu xanh, mặt trước bàn phím màu trắng; 01 tua vít cán nhựa màu xanh loại 04 cạnh, 01 khẩu trang kẻ caro bằng vải.

Ngày 10-4-2019, Công an phường N báo cáo đề xuất gửi lãnh đạo Công an quận K về việc nhận được điện báo của trường Đại học Hải Phòng phát hiện 01 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn, Công an phường đã tiếp nhận, thiết lập hồ sơ ban đầu và đề xuất chuyển Công an quận giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐG ngày 11-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận K kết luận: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu iPhone 6 màu vàng có trị giá là: 2.500.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKA ngày 25-6-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 17/CT-VKSKA ngày 25-6-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 15-18 tháng tù; về dân sự: Không; Vật chứng: Không; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Ngày 02-5-2019, Tòa án nhân dân quận K ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 230/2019/QĐXXST-HS theo Quyết định Truy tố thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSKA ngày 26-4-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K. Quá trình xét xử, xét thấy vụ án không đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn theo Điều 456 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận K ra Quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 248/2019/QĐ-TA ngày 09-5-2019, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 26-4-2019 và ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 249/2019/QĐ-TA ngày 09-5-2019 cho Viện Kiểm sát nhân dân quận K

[3] Đối với việc thu thập tài liệu chứng cứ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện không đúng trình tự như các tài liệu gồm: Biên bản ghi lời khai của Bùi Thị Hiền được lập hồi 16 giờ ngày 10-4-2019; Biên bản làm việc của Viện Kiểm sát nhân dân quận K được lập tại Khoa phụ khoa Bệnh viện K vào hồi 13 giờ 45 phút không ghi ngày; Bản ảnh nhận dạng số 1, số 2 và 02 Biên bản nhận dạng vào hồi 10 giờ 05 phút và hồi 14 giờ cùng ngày 13-4-2019 tại Công an quận K; Báo cáo đề xuất của Công an N gửi lãnh đạo Công an quận K ngày 10-4-2019; Biên bản làm việc tại ký túc xá sinh viên K2 trường ĐHP ngày 10-4-2019 hồi 06 giờ 30 phút; Biên bản ghi lời khai đối với Đặng Hồng Quang vào hồi 7 giờ 45 phút ngày 10-4-2019 tại trụ sở Công an phường N và hồi 10 giờ ngày 10-4-2019 tại Công an quận K; Biên bản ghi lời khai đối với Lương N vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 10-4-2019 tại trụ sở Công an phường N và hồi 15 giờ 00 phút ngày 10-4-2019 tại Công an quận K; Biên bản về việc trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn Đìn (bố đẻ của bị cáo) của Công an phường N hồi 9 giờ 00 phút ngày 11-4-2019; Biên bản làm việc của Công an quận K tại Bệnh viện K hồi 11 giờ 00 phút ngày 10-4-2019; Biên bản tiếp nhận tài liệu tại Bệnh viện K hồi 11 giờ ngày 10-4-2019 gồm: Giấy đề nghị sửa chữa trang thiết bị đột xuất, biên bản nghiệm thu, hóa đơn bản lẻ đều cùng ngày 10-4-2019. Theo quy định của pháp luật thì các tài liệu trên đều phải đưa vào hồ sơ vụ trước thời điểm Viện Kiểm sát nhân dân quận K ban hành Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSKA ngày 26-4-2019. Sau khi Tòa án nhân dân quận K ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung thì các tài liệu trên được thu thập và đưa vào hồ sơ vụ án là vi phạm trình tự tố tụng được quy định tại khoản 5 Điều 88 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 35 của Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19 tháng 10 năm 2018.

[4] Về tội danh:

Ngày 09-5-2019 và ngày 07-6-2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Công an quận K đã tiến hành lập Biên bản làm việc về việc trích xuất camera tại Khoa Phụ khoa và tại Phòng bảo vệ của Bệnh viện K để xác định hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 10-4-2019 tại thời điểm bị cáo phạm tội, thì các camera tại khoa Phụ khoa và tại Phòng bảo vệ bị hỏng nên việc trích xuất camera không thực hiện được. Tuy nhiên tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ án

đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu iPhone 6 màu vàng có trị giá là: 2.500.000 đồng của anh Đinh Văn K tại Khoa phụ sản Bệnh viện K. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần xử lý nghiêm.

[6] Tiền án: Tại Bản án số 27/2017/HSST ngày 24-11-2017, Tòa án nhân dân huyện A, Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tiền án này chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm.

[7] Tiền sự: Không.

[8] Tình tiết tăng nặng: Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự), tại phiên tòa bị cáo đề nghị được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự thú, vì khi bị Công an phường N đưa bị cáo về trụ sở Công an phường N, bị cáo đã tự nguyện khai ra hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại iPhone 6 của anh K; Hội đồng xét xử xét, tự thú được hiểu là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện, trong vụ án này sau khi bị phát hiện tại trường Đại học Hải Phòng, Công an phường N đã tiến hành thu giữ một số đồ vật là tài sản của bị cáo, nên việc khai ra hành vi trộm cắp chiếc điện thoại iPhone 6 màu vàng tại Bệnh viện K của bị cáo là không tự nguyện, không phù hợp với điều kiện tự thú, vì vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản riêng, vì vậy không dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[11] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đinh Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với 01 điện thoại di động iPhone 6 màu vàng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 22-4-2019, trả lại 01 chiếc điện thoại di động iPhone 6 màu vàng cho anh Đinh Văn K vào ngày 22-4-2019. Ngày 11-4-2019, Công an phường N lập biên bản trả lại tài sản của bị cáo cho bố bị cáo là ông Nguyễn Văn Đin gồm: 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu xanh, mặt trước bàn phím màu trắng; 01 tua vít cán nhựa màu xanh loại 04 cạnh; 01 khẩu trang kẻ caro bằng vải, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[14] Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 10-4-2019.

Hình phạt bổ sung: Không.

Dân sự: Không.

Vật chứng của vụ án: Không.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân